Covid-19 là hoàn cảnh thay đổi cơ bản theo pháp luật?

Gần đây doanh nghiệp đang coi dịch Covid-19 là sự kiện bất khả kháng để được miễn trừ trách nhiệm trong một số quan hệ pháp luật lao động, việc làm, thuế, kinh tế... Bên cạnh sự kiện bất khả kháng, có một giải pháp khác mà doanh nghiệp có thể áp dụng là hoàn cảnh thay đổi cơ bản mà các bên không thể dự liệu được tại thời điểm giao kết hợp đồng, theo điều 420 của Bộ luật Dân sự 2015.

LS. HOÀNG THỊ HOÀI THU - HỒ THỊ TRÂM (*)

ÁP DỤNG TRONG TRƯỜNG HỢP NÀO?

Khi ký kết hợp đồng, dịch Covid-19 chưa xuất hiện, việc sản xuất kinh doanh diễn ra bình thường. Khi xảy ra dịch bệnh và những hệ lụy khốc liệt của nó, hoàn cảnh thực hiện hợp đồng dường như có sự thay đổi lớn. Tuy nhiên, dưới góc độ pháp lý, việc xác định sự "thay đổi cơ bản" của hoàn cảnh phải dựa trên những tiêu chí rất chặt chẽ. Cần phải hội đủ năm điều kiện[1]:

(i) Sự thay đổi hoàn cảnh do nguyên nhân khách quan xảy ra sau khi giao kết hợp đồng;

(ii) Tại thời điểm giao kết hợp đồng, các bên không thể lường trước được về sự thay đổi hoàn cảnh;

(iii) Hoàn cảnh thay đổi lớn đến mức nếu như các bên biết trước thì hợp đồng đã không được giao kết hoặc được giao kết nhưng với nội dung hoàn toàn khác;

(iv) Việc tiếp tục thực hiện hợp đồng mà không có sự thay đổi nội dung hợp đồng sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng cho một bên; và

(v) Bên có lợi ích bị ảnh hưởng đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép, phù hợp với tính chất của hợp đồng mà không thể ngăn chặn, giảm thiểu mức độ ảnh hưởng đến lợi ích.

Có thể lấy một ví dụ minh họa: công ty A và công ty B giao kết hợp đồng kinh tế, trong đó công ty A đặt mua hàng hóa của công ty B nhưng yêu cầu nguyên liệu làm ra hàng hóa phải có xuất xứ từ nước H. Nếu không sử dụng đúng nguyên liệu có xuất xứ từ nước H thì công ty B phải chịu phạt 10 lần giá trị hợp đồng; nếu giao chậm bị tính lãi 10% kể cả trường hợp bất khả kháng. Tuy nhiên, sau khi giao kết hợp đồng, dịch bệnh lây lan trên toàn thế giới, trong đó có nước H. Theo chính sách của nước H là đóng cửa biên giới, mọi hoạt động xuất khẩu tạm dừng nên công ty B không thể mua được đầy đủ số nguyên liệu từ nước H như hợp đồng quy định. Trong khi đó, nhiều nhân công của công ty B xin nghỉ không lương để tránh dịch bệnh, một số trong diện cách ly tập trung. Mặc dù chỉ với một phần nguyên liệu mua được từ nước H trước khi có dịch bệnh, công ty B vẫn muốn tiếp tục hợp đồng với công ty A với điều kiện hai bên thương lượng và sửa đổi/điều chỉnh một số điều khoản trong hợp đồng, như nguyên liệu, phạt, điều chỉnh đơn giá sản phẩm hay thời hạn giao hàng trong hợp đồng.

Trong ví dụ nêu trên, hoàn cảnh thực hiện hợp đồng của công ty B có thỏa mãn các điều kiện của hoàn cảnh thay đổi cơ bản hay không, yếu tố nào để đánh giá? Sự kiện dịch Covid-19? Biên giới đóng cửa? Nhân công xin nghỉ không lương? Nhân công bị cách ly?

Yếu tố dịch bệnh lây lan, bùng phát có tính chất khách quan, ngoài ý muốn chủ quan, không lường trước được của công ty B trước khi ký kết hợp đồng. Sự kiện này có thể được xem là nguyên nhân khách quan khiến cho hoàn cảnh thực hiện hợp đồng có sự thay đổi khác nhiều so với những gì diễn ra trước khi hai bên giao kết hợp đồng. Dịch bệnh đã khiến cho nước H phải đóng cửa biên giới, nhân công của công ty B xin nghỉ không lương và cũng khiến một số bị cách ly. Nếu công ty B biết tình huống này xảy ra, công ty B sẽ thương lượng với công ty A về việc sử dụng nguyên liệu trong nước hoặc có thể không ký hợp đồng với công ty A. Việc tiếp tục thực hiện hợp đồng mà không có sự thay đổi nội dung hợp đồng sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng cho công ty B bởi vì nguyên liệu không đúng xuất xứ từ nước H, thời gian giao hàng cũng có thể không đáp ứng do nhân công thiếu. Trong khi đó, hợp đồng đã quy định rằng công ty B phải chịu phạt, ngay cả khi xuất hiện sự kiện bất khả kháng. Rõ ràng, công ty B đang rơi vào "tình thế oái oăm" mà không hề biết trước, cũng không thể dự liệu được tại thời điểm giao kết hợp đồng.

THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG KHI HOÀN CẢNH THAY ĐỔI CƠ BẢN

Khoản 2 điều 420 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định trong trường hợp hoàn cảnh thay đổi cơ bản, bên có lợi ích bị ảnh hưởng có quyền yêu cầu bên kia đàm phán lại hợp đồng trong

một thời hạn hợp lý. Việc được quyền yêu cầu bên kia đàm phán lại hợp đồng có thể là cánh cửa giúp công ty B trao đổi, thảo luận lại về việc thực hiện hợp đồng nhằm tháo gỡ tình thế mà công ty B đang đối mặt. Bộ luật Dân sự cũng dự liệu trường hợp nếu các bên không thể thỏa thuận được về việc sửa đổi hợp đồng trong một thời hạn hợp lý thì một trong các bên có thể yêu cầu tòa án[2]: (i) chấm dứt hợp đồng tại một thời điểm xác định hoặc (ii) sửa đổi hợp đồng để cân bằng quyền và lợi ích hợp pháp của các bên do hoàn cảnh thay đổi cơ bản. Trong đó, các doanh nghiệp cần lưu ý rằng tòa án chỉ được quyết định việc sửa đổi hợp đồng nếu việc chấm dứt hợp đồng có khả năng gây thiệt hại lớn hơn so với các chi phí để thực hiện hợp đồng (nếu được sửa đổi). Đặc biệt, trong quá trình đàm phán sửa đổi, chấm dứt hợp đồng, tòa án giải quyết vụ việc, các bên vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác[3]. Tất nhiên, khi chọn giải pháp đàm phán hay yêu cầu tòa án giải quyết, các doanh nghiệp yêu cầu sửa đổi hợp đồng phải có nghĩa vụ chủ động thu thập, giao nộp chứng cứ và chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp[4].

Bên cạnh sự kiện bất khả kháng thì quy định về hoàn cảnh thay đổi cơ bản cũng là một quy định rất có ý nghĩa cho doanh nghiệp, tạo thêm giải pháp giải quyết vấn đề trong hoàn cảnh khó khăn nhất định.

Như vậy, bên cạnh sự kiện bất khả kháng thì quy định về hoàn cảnh thay đổi cơ bản cũng là một quy định rất có ý nghĩa cho doanh nghiệp, tạo thêm giải pháp giải quyết vấn đề trong hoàn cảnh khó khăn nhất định. Xuất phát từ nguyên tắc của pháp luật dân sự là tự do, tự nguyện cam kết, thỏa thuận, bên cạnh các quy định về sự kiện bất khả kháng, các bên cũng nên coi trọng quy định về thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản. Theo đó, để dễ dàng cho các bên trong giải quyết tranh chấp, các bên trong hợp đồng nên định nghĩa rõ ràng về (i) hoàn cảnh thay đổi cơ bản, (ii) liệt kê nguyên nhân khách quan, chủ quan, (iii) quy định rõ trách nhiệm của các bên phải thực hiện khi xảy ra sự thay đổi cơ bản, quyền và nghĩa vụ của các bên trong hoàn cảnh đó. Khi đó, việc giải quyết tranh chấp, dù thông qua thương thảo điều chỉnh hợp đồng hay giải quyết tại cơ quan tài phán có thẩm quyền, sẽ thuận lợi hơn. ■

(*) Công ty Luật TNHH Global Vietnam Lawyers

(1) Điều 420.1 của Bộ luật Dân sự 2015

(2) Điều 420.3 của Bộ luật Dân sự 2015

(3) Điều 420.4 của Bộ luật Dân sự 2015

(4) Điều 6.1 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015